

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK HÀ
TỈNH KON TUM**

Số: 08/2018/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Hà, ngày 06 tháng 02 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số: 09/2018/TLST-HNGĐ ngày 03/01/2018
(Thụ lý cũ số 131/2017/TLST-HNGĐ ngày 08/12/2018) giữa:

Người yêu cầu:

- Chị Vi Thị M, sinh năm 1990.

- Anh Hà Văn Ng, sinh năm 1984.

Địa chỉ: cùng trú tại thôn 8, xã H, huyện Đ, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 212 và Điều 213; 361; khoản 4 Điều 397
của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29
tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên
bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2018 là
hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã
hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và
hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vi Thị M và anh Hà Văn Ng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Vi Thị M và anh Hà Văn Ng và xác định tình cảm
vợ chồng đã không còn. Hai đương sự tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Vi Thị M và anh Hà Văn Ng xác nhận vợ chồng có 02 con
chung và thoả thuận như sau:

Giao hai cháu Hà Vi Trà M1, sinh ngày 13/12/2008 và cháu Hà Huỳnh Gia B,
sinh ngày 23/11/2010 cho chị Vi Thị M trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc,
giáo dục.

Anh Hà Văn Ng có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung một tháng
3.000.000 đ (*Ba triệu đồng*) cho hai cháu, mỗi cháu là 1.500.000 đ (*Một triệu năm*

trăm ngàn đồng). Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 01/2018 đến khi cháu M1 và cháu B đủ 18 tuổi.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con không cố định. Anh Ng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Áp dụng Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm trả tiền, thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 144, khoản 2 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 37 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Lệ phí việc dân sự sơ thẩm là **300.000** đồng (*ba trăm ngàn đồng*) các đương sự phải chịu. Chị Vi Thị M thỏa thuận chịu toàn bộ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là **300.000đ** (*ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2010/0009303 ngày 08/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum. Chị Vi Thị M đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm nên không phải nộp nữa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Hà;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hương

